

UNIT 2: FOOD

I. MATCH EACH WORD TO A SUITABLE PICTURE.
(Nối từ vào hình thích hợp)

A guava A cucumber An avocado An onion



ham meat cereal salad



II. FILL IN THE BLANK WITH "A/AN/SOME"(Điền "a", hay "an", hay "some" vào chỗ trống)

... star fruit



... guavas



... pineapples



... coriander



... coriander



... avocado



MS.YEN – ENGLISH

🏠 135B/3 Le Quang Dinh, Thang Nhat Ward, Vung Tau city.
☎ 0909.155.437 – 🗣 Ms.Yen – English/ Nguyen Ngo Yen Tuyet.



... eggplants



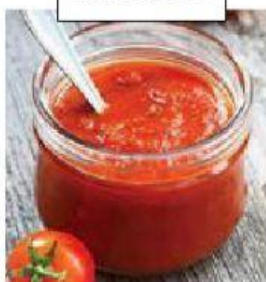
... onion



... bean sprouts



... sauce



... salad



***Notes:** 1. "a/an" (có nghĩa là 1) không đi cùng danh từ ko đếm được và danh từ có -s ở sau.

2. "an" chỉ cộng danh từ bắt đầu bằng A/E/I/O/U.

3. "some" đi được với danh từ đếm được số nhiều (có -s) theo sau và danh từ ko đếm được (ko có -s)

III. CHOOSE THE CORRECT ANSWER (Chọn đáp án đúng)

1. Would you like some meat?
 - a. Yes, I please.
 - b. No, thank.
 - c. No, thanks.
2. Would you like a pineapple?
 - a. Yes, please
 - b. Yes, thanks
 - c. No, please.
3. What would you like?
 - a. I like a salad.
 - b. I would like some salad.
 - c. I'd like an salad.
4. What would you like?
 - a. I'd like an eggplant and some bean sprouts..
 - B.I'd like a eggplant and some bean sprouts.
5. Where does your sister work?
 - a.My sister work in the museum.
 - b.My sister works to the museum.
 - c.My sister wants to go to the museum.
 - d. My sister works in the museum.

MS.YEN – ENGLISH

🏠 135B/3 Le Quang Dinh, Thang Nhat Ward, Vung Tau city.
☎ 0909.155.437 – 🗺 Ms.Yen – English/ Nguyen Ngo Yen Tuyet.